TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14-ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10/2025/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Phạm Hữu Phước Thành, sinh năm: 1948
Địa chỉ: 45, KP Ninh Thái, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai
Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Vũ Thị Sao, sinh năm: 1992
Địa chỉ: ấp 4, Tân Tiến, tỉnh Đồng Nai

2. Bị Đơn: 1. Ông Phạm Ngọc Bình, sinh năm: 1970
2. Bà Phạm Thị Mỹ Nhung, sinh năm: 1971
Địa chỉ: KP Ninh Thịnh, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Ngọc Bình và bà Phạm Thị Mỹ Nhung đồng ý trả cho ông Nguyễn Phạm Hữu Phước Thành số tiền 1.331.000.000.000đ (một tỷ ba trăm ba mười một triệu đồng) tương đương 11 (mười một) cây vàng 9999.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án thì bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Thời hạn và phương thức trả nợ: Các đương sự thống nhất thỏa thuận tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Án phí: Ông Thành chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm là 12.982.500đ, bà Nhung, ông Bình chịu 12.982.500đ, ông Thành là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn số tiền án phí 12.982.500đ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THA DS
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam